| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN TUẦN GIÁO**<br>**TỈNH ĐIỆN BIÊN** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 03/2022/QĐST-HNGĐ | *Tuần Giáo, ngày 19 tháng 10 năm 2022* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

## TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TUẦN GIÁO, TỈNH ĐIỆN BIÊN

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 của Luật hôn nhân & gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ vào khoản 3 Điều 37 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; khoản 2 Điều 149 Bộ luật tố tụng dân sự;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 01/2022/TLST-HN&GĐ ngày 03 tháng 10 năm 2022 về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận về nuôi con", gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

** Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

1. Chị **Bạc Thị Anh T**; sinh năm 1989; địa chỉ: Bản C, thị trấn T, huyện T, tỉnh Điện Biên.

2. Anh **Lò Văn B**; sinh năm 1993; địa chỉ: Bản S, xã Q, huyện T, tỉnh Điện Biên.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Theo biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 11 tháng 10 năm 2022, người yêu cầu gồm chị Bạc Thị Anh T và anh Lò Văn B đã thỏa thuận được như sau:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Bạc Thị Anh T và anh Lò Văn B kết hôn trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn T, huyện T, tỉnh Điên Biên. Căn cứ vào Giấy chứng nhận kết hôn ngày 21/12/2018 của Ủy ban nhân dân thị trấn T, huyện T, xác định quan hệ hôn nhân giữa chị Bạc Thị Anh T

và anh Lò Văn B là hôn nhân hợp pháp, theo quy định tại Điều 9 Luật Hôn nhân và gia đình. Sau khi kết hôn thời gian đầu anh chị sống hạnh phúc, sau đó nảy sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do tính cách không hợp, vợ chồng không cùng quan điểm sống, mâu thuẫn ngày càng trở nên trầm trọng, tình cảm vợ chồng không còn. Anh chị đã sống ly thân từ tháng 3/2020 đến nay, nên chị Bạc Thị Anh T và anh Lò Văn B đều thống nhất thuận tình ly hôn, đề nghị Tòa án công nhận sự thỏa thuận của anh chị.

[2] Về con chung: Chị Bạc Thị Anh T và anh Lò Văn B có 01 người con chung, cháu Lò Trung H, sinh ngày 18/3/2020. Chị Bạc Thị Anh T và anh Lò Văn B thỏa thuận, giao cháu Lò Trung H cho chị Bạc Thị Anh T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến khi thành niên và có khả năng lao động. Chị Bạc Thị Anh T và anh Lò Văn B không yêu cầu Tòa án giải quyết việc cấp dưỡng nuôi con.

[3] Về tài sản chung, riêng; nợ chung, riêng: Chị Bạc Thị Anh T, anh Lò Văn B không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Lệ phí sơ thẩm: Chị Bạc Thị Anh T tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí dân sự sơ thẩm.

Xét thấy, sự thỏa thuận trên của chị Bạc Thị Anh T, anh Lò Văn B là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

**1.** Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Bạc Thị Anh T và anh Lò Văn B thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Bạc Thị Anh T có quyền, nghĩa vụ trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Lò Trung H, sinh ngày 18/3/2020 đến khi thành niên và có khả năng lao động. Chị Bạc Thị Anh T và anh Lò Văn B không yêu cầu Tòa án giải quyết việc cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn chị Bạc Thị Anh T có quyền yêu cầu người không trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình tôn trọng quyền được nuôi con của mình; anh Lò Văn B có nghĩa vụ, quyền thăm nom con chung không ai được cản trở. Chị Bạc Thị Anh T và anh Lò Văn B có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn; khi người trực tiếp nuôi con không còn đủ điều kiện trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

- Về tài sản chung, riêng; nợ chung, riêng: Chị Bạc Thị Anh T, anh Lò Văn B không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**2.** Về lệ phí sơ thẩm: Chị Bạc Thị Anh T tự nguyện nộp toàn bộ lệ phí dân sự

sơ thẩm là: 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*) nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí chị Bạc Thị Anh T đã nộp: 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*), theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0007569 ngày 03 tháng 10 năm 2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận***
- Đương sự;
- VKSND huyện Tuần Giáo;
- Chi cục THADS huyện Tuần Giáo;
- TAND tỉnh Điện Biên;
- UBND thị trấn T;
- Lưu hồ sơ việc dân sự.

**THẨM PHÁN**

**(đã ký)**

**Nguyễn Việt Hương**